

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần tiến hành phiên họp:

1/ *Thẩm phán*: Ông Nguyễn Thanh Điền

2/ *Thư ký phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Nhân

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 36/QĐ-TA ngày 23 tháng 4 năm 2021, đối với:

Họ và tên: **Lê Thành T**, sinh ngày 11.9.1992, giới tính: nam

Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: lớp 3/12.

Nguyên quán: khu vực P, phường H, quận T, thành phố Cần Thơ.

Đăng ký thường trú: khu vực P, phường H, quận T, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện tại: khu vực P, phường H, quận T, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 28.8.2018 bị Tòa án nhân dân quận T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng (*theo Quyết định số: 78/QĐ-TA ngày 28.8.2018*) - chấp hành xong ngày 12.6.2019.

Con ông Lê Thanh T¹ (1963) và bà Sam Mỹ G (1964).

Bản thân hiện có vợ là chị Nguyễn Thị L và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Hiện chị L đang mang thai con thứ 4.

(*vắng mặt tại phiên họp*)

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị (Phòng Lao động thương binh và xã hội quận Thốt Nốt)*: Ông Bùi Tấn Đạt - Phó phòng (*có mặt*)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt*: Bà Lê Thị Kim Xa - kiểm sát viên. (*có mặt*)

NHẬN THẤY:

Lê Thành T là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 10.6.2020, T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H ban hành Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, đến ngày 25.9.2020, T chấp hành xong. Sau đó, T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và được xét nghiệm vào ngày 23.3.2021 với kết quả “*dương tính*”, tức là có sử dụng ma túy.

Trên tài liệu chứng cứ đã thu thập, thấy có đủ cơ sở nên cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị đưa Lê Thành T đi cai nghiện bắt buộc. Từ đó, Phòng lao

động - thương binh và xã hội quận Thốt Nốt ban hành Văn bản số 80/PLĐTBXH ngày 19.4.2021 đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Tại phiên họp,

Đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận T:
Trên cơ sở kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đã được Phòng Tư pháp quận T thẩm định về mặt pháp lý, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ (địa chỉ: số 719, ấp Xẻo Vong C, xã Hiệp Lợi, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang) đối với Lê Thành T (lý lịch nêu trên) với thời gian là 20 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T:

- Đối với Tòa án: Đã tuân thủ đúng trình tự quy định theo Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Đối với việc lập hồ sơ đề nghị: đã đảm bảo tính pháp lý về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ sự việc, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thành T với thời gian từ 18 tháng đến 20 tháng.

Người bị đề nghị Lê Thành T vắng mặt tại phiên họp.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được xem xét tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, nhận định:

[1] Về thẩm quyền xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Cơ quan đề nghị là Phòng lao động - thương binh và xã hội quận Thốt Nốt có trụ sở trên địa bàn quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt theo quy định tại điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và điều 3 Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[2] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Kể từ khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính và lập biên bản theo quy định đối với Lê Thành T cho đến khi hồ sơ được chuyển sang Tòa án, các cơ quan chức năng đã thực hiện đúng các trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tại các điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, điều 8-13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013, các khoản 1-3 điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ.

[3] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Lê Thành T đã sử dụng ma túy nhiều lần. Ngày 10.6.2020, T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H ban hành Quyết định số: 78/QĐ-UBND ngày 25.6.2020 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, với thời gian 03 tháng (kể từ ngày 25.6.2020). Ngày 25.9.2020, T chấp hành xong theo

Giấy chứng nhận số: 203/GCN-UBND ngày 25.9.2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H. Sau đó, T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và được xét nghiệm vào ngày 23.3.2021 với kết quả “dương tính”.

Như vậy, Lê Thành T là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định, trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện nên thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại khoản 1 điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09.9.2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30.12.2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Lê Thành T đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy vào ngày 25.9.2020. Đến ngày 23.3.2021, T được tiến hành xét nghiệm chất ma túy với kết quả “dương tính” (tức là có sử dụng ma túy) nên còn trong thời hiệu để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[4] Xét hồ sơ đề nghị, nhận thấy gồm: Bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị, Biên bản xét nghiệm chất ma túy vào ngày 10.6.2020 và ngày 23.3.2021 đã được Trạm y tế phường H xác định kết quả xét nghiệm “dương tính” với ma túy, Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng ma túy trái phép, Bản tường trình của Lê Thành T, Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy.

Như vậy, việc lập hồ sơ và trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Thành T đảm bảo tính pháp lý theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại Chương 2 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30.12.2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số 136 (nêu trên).

Xét thấy: Lê Thành T là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy. Trong khi nhà nước đang ra sức đấu tranh phòng/chống tội phạm về ma túy và tăng cường giáo dục tại địa phương đối với người nghiện ma túy nhằm đảm bảo trật tự xã hội và sức khỏe cộng đồng. Và T thuộc đối tượng được hưởng chính sách đó, nhưng khi chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy vào ngày 25.9.2020 thì T lại sử dụng trái phép chất ma túy và được tiến hành xét nghiệm vào ngày 23.3.2021 với kết quả “dương tính”. Như vậy, có thể thấy rằng: việc giáo dục tại địa phương không phát huy hiệu quả, ý thức tự cai nghiện tại cộng đồng đối với T là không khả thi. Do đó, cần áp dụng một thời hạn nhất định tại cơ sở cai nghiện để Lê Thành T được chữa

bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, tạo điều kiện tốt cho T khi hòa nhập cộng đồng.

Trường hợp người bị đề nghị chấp hành tốt và có hiệu quả tích cực sẽ được giảm thời hạn theo quy định tại điều 112 Luật xử lý vi phạm hành chính và điều 27 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Do đó, đề nghị của Phòng lao động - thương binh và xã hội quận T và ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ điều 95, 96 và khoản 2 điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Căn cứ vào các điều 03, 20 và 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Thành T** (có lý lịch như trên).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Phòng lao động - thương binh và xã hội quận Thốt Nốt có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân quận T có quyền kháng nghị, Lê Thành T (có lý lịch nêu trên) có quyền khiếu nại quyết định này kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - thương binh và xã hội quận T phối hợp với Công an quận T đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhân:

- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an quận T;
- Trưởng phòng LĐTBXH quận T;
- Ủy ban nhân dân phường (nơi cư trú);
- VKSND quận T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy TPCT;
- Tòa án nhân dân tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thanh Điền